ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 149 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 02 tháng 6 năm 2025*

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kế hoạch số 227-KH/TU, ngày 26/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về triển khai thực hiện Kết luận số 148-KL/TW, ngày 08/4/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng về kết quả kiểm tra một số chuyên đề công tác trọng tâm năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 227-KH/TU, ngày 26/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về triển khai thực hiện Kết luận 148-KL/TW, ngày 08/4/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng về kết quả kiểm tra một số chuyên đề công tác trọng tâm năm 2025; UBND tỉnh Lạng Sơn xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch số 227-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ; chấn chỉnh, khắc phục kịp thời tồn tại, hạn chế trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các quan điểm, chủ trương, văn bản chỉ đạo, điều hành của Trung ương, của tỉnh, tạo sự thống nhất cao trong nhận thức, hành động. Đề ra giải pháp, nhiệm vụ cụ thể thực hiện Kế hoạch, bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian hoàn thành; phân công cụ thể các tổ chức, cá nhân phụ trách, theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

2. Việc khắc phục hạn chế trong triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành của Trung ương, của tỉnh phải được tiến hành khẩn trương, nghiêm túc, thống nhất, với quyết tâm cao cùng với sự chỉ đạo sát sao, quyết liệt và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở. Tạo được những kết quả quan trọng, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025, trong đó có nhiệm vụ quyết tâm thực hiện kế hoạch tăng trưởng kinh tế năm 2025 với mục tiêu đạt từ 8 - 9%, tạo nền tảng, tiền đề để tăng trưởng hai con số trong giai đoạn sau, gắn với thực hiện nhiệm vụ sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng chính quyền địa phương 2 cấp.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường tuyên truyền, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, của tỉnh

Các cấp, các ngành chủ động tuyên truyền, quán triệt nội dung Kết luận số 148-KL/TW của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng; Kế hoạch số 227-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ; Kế hoạch số 02-KH/BTGVDVTU, ngày 12/3/2025 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy bằng các hình thức đa dạng,

đảm bảo thiết thực, hiệu quả, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, tạo sự đồng thuận, thống nhất về nhận thức và hành động trong thực hiện nhiệm vụ.

2. Khắc phục hạn chế trong thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

a) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan

- Xây dựng dự thảo Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và Kế hoạch hành động số 238-KH/TU ngày 23/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị; trong đó bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quy định tại Nghị quyết số 71/NQ-CP và Kế hoạch hành động số 238-KH/TU. Các mục tiêu, chỉ tiêu được lượng hóa cụ thể; giao trách nhiệm cho người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trực tiếp phụ trách, chỉ đạo; xác định lộ trình thực hiện rõ ràng, hợp lý để tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ, bảo đảm kịp thời, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu thực tiễn của ngành, lĩnh vực, địa phương *(đã hoàn thành trong tháng 5/2025[1]).*

- Xây dựng hệ thống giám sát, đánh giá thực hiện Kế hoạch hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW, trong đó các chỉ số đo lường cụ thể cho từng mục tiêu và phân công rõ việc, rõ người, rõ thời gian, rõ kết quả *(hoàn thành trong quý IV/2025).*

- Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp mang tính đột phá mạnh mẽ để cải thiện hơn nữa một số chỉ số chính về Chuyển đổi số (DTI) như "Thể chế số" và "Hạ tầng số"; tạo điều kiện thuận lợi về đất đai, chính sách,…để phát triển nhanh về hạ tầng, đặc biệt là hạ tầng 5G, 6G phục vụ cho chuyển đổi số *(thời gian thực hiện: thường xuyên)*

b) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan

- Tham mưu các giải pháp đào tạo, thu hút nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh; tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của HĐND tỉnh về chính sách khuyến khích đào tạo và chính sách thu hút người có trình độ chuyên môn cao về công tác tại tỉnh.

- Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ về cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh.

---

[1] Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 28/5/2025 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 238-KH/TU ngày 23/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

- Tham mưu các nhiệm vụ của Tiểu ban cải cách hành chính (thuộc Ban Chỉ đạo phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 tỉnh).

- Tham mưu xây dựng, áp dụng đồng bộ cơ chế để nhà khoa học trong các tổ chức khoa học và công nghệ công lập có thể thành lập, điều hành và tham gia phát triển công nghệ tại các doanh nghiệp trong và ngoài nước.

- Tham mưu trình UBND tỉnh phát động phong trào thi đua trong toàn tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW (Phong trào thi đua "Lạng Sơn cùng cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số") *(hoàn thành trong quý II năm 2025).*

c) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố

- Chủ động đề xuất, tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành chương trình, đề án, dự án đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Xây dựng chương trình, kế hoạch, nội dung thực hiện cụ thể phù hợp với đặc thù đơn vị và lồng ghép, phân bổ nguồn lực thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện; rà soát các chương trình, kế hoạch, đề án đã ban hành có liên quan đến phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cần thiết phải điều chỉnh.

- Kịp thời cụ thể hóa, triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ theo tinh thần Nghị quyết, Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch triển khai của UBND tỉnh về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Tổ chức triển khai hiệu quả các chương trình, chính sách phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; Đề án 06 về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia; đẩy mạnh chuyển đổi xanh, phát triển kinh tế tuần hoàn, kinh tế sáng tạo, kinh tế chia sẻ, các ngành, lĩnh vực mới nổi, thúc đẩy các mô hình kinh doanh mới, ưu tiên tập trung vào một số ngành: bán buôn, bán lẻ, công nghiệp chế biến, chế tạo, du lịch, logistics.

- Tăng cường chỉ đạo, quán triệt việc sử dụng các nền tảng học trực tuyến áp dụng cho công chức, viên chức để cập nhật các chủ trương, định hướng mới, các kiến thức, kỹ năng mới về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Chuẩn bị chu đáo, đầy đủ các nội dung, hồ sơ, tài liệu, nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số để chuyển giao cho cấp xã thực hiện kể từ ngày 01/7/2025.

3. Khắc phục hạn chế về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII và Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng

a) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan

- Tham mưu triển khai thực hiện nghiêm túc việc xây dựng vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp theo hướng dẫn của

Trung ương (danh mục, bản mô tả công việc, khung năng lực vị trí việc làm) gắn với việc cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của từng cơ quan, đơn vị. Triển khai hướng dẫn ngay sau khi Trung ương ban hành văn bản hướng dẫn về xây dựng vị trí việc làm *(hoàn thành trong năm 2025 và thực hiện thường xuyên).*

- Xây dựng, triển khai kế hoạch bồi dưỡng đối với đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã ngay sau khi hoàn thành sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng được yêu cầu trong kỷ nguyên mới, đặc biệt chú trọng bồi dưỡng về công nghệ thông tin, chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào thực hiện nhiệm vụ. Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan nhà nước để đảm bảo thống nhất, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số *(hoàn thành trong quý IV năm 2025 và thực hiện thường xuyên).*

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nhiệm vụ liên quan đến sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp ngay sau khi có Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; hướng dẫn UBND cấp huyện bố trí cán bộ, công chức khối chính quyền trong quá trình sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và kết thúc hoạt động của chính quyền cấp huyện *(hoàn thành trước ngày 01/7/2025)*

- Sắp xếp, hợp nhất các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở, ban, ngành theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tổ chức lại hoặc giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động không hiệu quả hoặc không đáp ứng đủ tiêu chí, điều kiện thành lập; đẩy mạnh xã hội hóa, nhất là trong các ngành, lĩnh vực và địa bàn mà khu vực ngoài công lập làm có hiệu quả.

- Tham mưu văn bản triển khai, hướng dẫn thực hiện Đề án đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, người đứng đầu và cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước *(hoàn thành trong tháng 6/2025).*

- Xây dựng, áp dụng đồng bộ cơ chế để nhà khoa học trong các tổ chức khoa học và công nghệ công lập có thể thành lập, điều hành và tham gia phát triển công nghệ tại các doanh nghiệp trong và ngoài nước; dự thảo các nhiệm vụ của tiểu ban cải cách hành chính (thuộc Ban Chỉ đạo phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 tỉnh) *(hoàn thành trong năm 2025, thường xuyên cập nhập theo hướng dẫn của Trung ương).*

- Tham mưu tổ chức lại cơ quan Thanh tra tỉnh, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cấp huyện trước ngày 01/7/2025.

b) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh chuyển đổi cơ chế tự chủ, tự cân đối thu chi của các đơn vị sự nghiệp của tỉnh theo chỉ đạo của Chính phủ; triển khai thực hiện tốt công tác rà soát, sắp xếp, bố trí, xử lý trụ sở, tài sản công và rà soát các dự án, công trình, trụ sở đang xây dựng hoặc đã phê duyệt chủ trương đầu tư chịu sự tác động bởi việc sắp xếp,

tinh gọn bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính; xây dựng phương án bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện bảo vệ, bảo quản, bàn giao, tiếp nhận, tổ chức xử lý đối với các tài sản dôi dư sau sắp sắp xếp theo quy định, không để xuống cấp, thất thoát, lãng phí.

c) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì tham mưu triển khai hiệu quả Kế hoạch hành động số 238-KH/TU, ngày 23/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 28/5/2025 của UBND tỉnh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, điều hành, đồng thời hỗ trợ các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị ứng dụng công nghệ phục vụ cải cách hành chính, kiện toàn tổ chức bộ máy. Bảo đảm sau sắp xếp, các cơ quan, đơn vị thực sự hoạt động hiệu lực, hiệu quả, chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

d) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố

Cụ thể hóa các nghị quyết, kết luận của Trung ương và các Chương trình hành động, Kế hoạch của tỉnh về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; chủ động, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng các nội dung cụ thể về sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và biên chế theo các nội dung đã được xác định tại Phương án, Kết luận của Tỉnh uỷ, Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy đã được phê duyệt (gồm cả đề án cụ thể về sắp xếp, cơ cấu lại tổ chức bên trong các cơ quan, đơn vị không thuộc diện phải sắp xếp lại do trùng lặp chức năng, nhiệm vụ hoặc phục vụ mục tiêu tinh, gọn, mạnh); tiếp tục rà soát về cơ cấu tổ chức, bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác để đổi mới tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động ở cấp ủy, đơn vị, địa phương.

4. Khắc phục hạn chế về thực hiện Kết luận số 123-KL/TW, ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng

a) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan

- Rà soát các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về tăng trưởng kinh tế của tỉnh[2] kịp thời điều chỉnh đảm bảo phù hợp với chỉ đạo của Trung ương và điều kiện thực tế; phân công nhiệm vụ cụ thể với tinh thần 6 rõ "rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả", phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; kiểm đếm, rà soát các nhiệm vụ, giải pháp, kịch bản tăng trưởng, kết quả đạt được trong quý I/2025, xác định nhiệm vụ, giải pháp cụ thể đối với từng ngành, lĩnh vực, phấn đấu quý II/2025 tăng trưởng đạt 8,85%,

[2] Nghị quyết số 206-NQ/TU, ngày 18/02/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về điều chỉnh mục tiêu, nhiệm vụ năm 2025; Nghị quyết số 05/NQ-HĐND, ngày 18/02/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2025. Các Kế hoạch của UBND tỉnh: Số 57/KH-UBND, ngày 25/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện kịch bản tăng trưởng kinh tế năm 2025; số 79/KH-UBND, ngày 20/3/2025 thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 01/3/2025; Chỉ thị số 06/CT-TTg, ngày 10/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, đột phá thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, bảo đảm mục tiêu tăng trưởng cả nước năm 2025,...

quý III đạt 8,76%, quý IV đạt 8,66%, tính chung cả năm đạt trên 8%, cao hơn so với chỉ tiêu tăng trưởng đã được Chính phủ giao trong năm 2025 là 8%.

- Tham mưu các giải pháp đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, lấy đầu tư công dẫn dắt, kích hoạt và thu hút các nguồn lực xã hội, xác định đây là động lực tăng trưởng chính dẫn dắt các lĩnh vực khác; các giải pháp chỉ đạo công tác giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ triển khai đối với các dự án đầu tư công, dự án đầu tư ngoài ngân sách, nhất là các công trình, dự án trọng điểm về giao thông, đô thị, khu, cụm công nghiệp có nguồn vốn lớn, có tác động lan tỏa. Triển khai hiệu quả Kế hoạch số 129/KH-UBND ngày 06/5/2025 của UBND tỉnh thực hiện chuyển tiếp quản lý các chương trình, nhiệm vụ, dự án, kế hoạch đầu tư công trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp; các nhiệm vụ Tổ công tác số 1004 về xử lý chuyển tiếp quản lý các chương trình, nhiệm vụ, dự án, kế hoạch đầu tư công trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền 02 cấp trên địa bàn tỉnh. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư các dự án dự kiến khởi công mới giai đoạn 2026-2030 đã được giao vốn chuẩn bị đầu tư năm 2025. Tiếp tục rà soát, đề xuất phương án điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 đối với dự án, nhiệm vụ (trong đó ưu tiên điều chỉnh nội bộ dự án trong cùng nguồn vốn, chủ đầu tư, tập trung điều chuyển vốn từ các dự án chậm triển khai, không có khả năng giải ngân hết sang các dự án có nhu cầu và khả năng giải ngân tốt). Tiếp tục rà soát phương án xử lý các dự án, công trình, trụ sở bị ảnh hưởng bởi sắp xếp đơn vị hành chính, xây dựng phương án xử lý chuyển tiếp chương trình, nhiệm vụ, dự án trong quá trình sắp xếp chính quyền địa phương 02 cấp, rà soát nợ xây dựng cơ bản. Triển khai hiệu quả Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 21/4/2025 của UBND tỉnh triển khai giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, xử lý đối với 105 dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh để có giải pháp xử lý dứt điểm, khởi động lại và sớm hoàn thành các dự án, tạo nguồn lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, tạo môi trường đầu tư thuận lợi, thu hút các nhà đầu tư; thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 43-NQ/TU, ngày 23/8/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 230/KH-UBND ngày 21/11/2021 của UBND tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TU, ngày 23/8/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Rà soát các nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 19/01/2025 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 29/3/2025 của UBND tỉnh khắc phục các hạn chế năm 2024 và thực hiện đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và UBND cấp huyện năm 2025; bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp nếu cần thiết.

Xây dựng kế hoạch khắc phục Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2024, trong đó đặc biệt chú trọng đối với các chỉ số điểm thấp, chỉ số giảm điểm so với năm trước, xác định các nhiệm vụ, giải pháp, giao trách nhiệm cụ thể đối với từng cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện. Xây dựng Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; hoàn thành trong tháng 6/2025.

- Cập nhật, cụ thể hóa các quan điểm, định hướng của Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị vào văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025 - 2030, trong đó xác định đổi mới mô hình tăng trưởng kinh tế là đổi mới phương thức huy động, phân bổ, sử dụng các nguồn lực theo hướng hợp lý và hiệu quả; chuyển cách thức tăng trưởng theo chiều rộng từ dựa chủ yếu vào tăng vốn, lao động, khai thác tài nguyên thiên nhiên sang tăng trưởng kinh tế theo chiều sâu, chủ yếu dựa vào sử dụng hiệu quả nguồn lực, tiến bộ khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, hướng tới phát triển bền vững. Rà soát các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch số 140/KH-UBND, ngày 15/6/2022 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 54/NQ-CP, ngày 12/4/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021 - 2025 để điều chỉnh cho phù hợp.

b) Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; chuyển từ tư duy sản xuất nông nghiệp sang tư duy kinh tế nông nghiệp. Tập trung chỉ đạo hoàn thành kế hoạch sản xuất nông nghiệp năm 2025, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả việc trồng, chăm sóc các loại cây trồng nông nghiệp, lâm nghiệp, cây ăn quả, triển khai kế hoạch sản xuất vụ mùa đảm bảo thời vụ, tăng diện tích canh tác; tuyên truyền thực hiện chuyển dịch cơ cấu cây trồng vụ mùa, khuyến khích phát triển các loại cây trồng cho sản phẩm hàng hoá, nâng cao thu nhập cho người dân, đặc biệt là một số cây trồng chủ lực của tỉnh, đảm bảo ngành nông nghiệp đạt tốc độ tăng trưởng 7,79%.

Tập trung rà soát, thống kê, đánh giá tổng thể, toàn diện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh chậm tiến độ, hiệu quả thấp, có nguy cơ thất thoát, lãng phí nguồn lực đất đai, tài nguyên, khoáng sản; các công trình, dự án khó khăn, vướng mắc, chậm đưa đất vào sử dụng, hoang hóa, lãng phí... để xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý.

c) Sở Công Thương, Ban Quản lý Khu KTCK Đồng Đăng - Lạng Sơn đẩy nhanh tiến độ triển khai một số mô hình mới, tạo sức lan tỏa thu hút các hoạt động thương mại, du lịch, dịch vụ khu vực cửa khẩu như: Đề án thí điểm xây dựng cửa khẩu thông minh; dự án Hỗ trợ kỹ thuật xây dựng Khu hợp tác thương mại, du lịch Tân Thanh (Việt Nam) - Pò Chài (Trung Quốc); thúc đẩy hoạt động của Công viên logistic Viettel tạo động lực thu hút, thúc đẩy các hoạt động thương mại, dịch vụ khu vực cửa khẩu phát triển, xác định đây là một trong những động lực tăng trưởng, bên cạnh lĩnh vực nông, lâm nghiệp, công nghiệp, xây dựng, phấn đấu lĩnh vực thương mại, dịch vụ, du lịch đóng góp nhiều hơn kế hoạch, đạt

tốc độ tăng trưởng cao hơn để bù đắp cho các ngành, lĩnh vực đạt thấp hoặc trong trường hợp không đạt được kế hoạch đề ra. Thúc đẩy sản xuất các sản phẩm công nghiệp chủ yếu, chủ lực của tỉnh đạt và vượt kế hoạch năm 2025.

d) Văn phòng UBND tỉnh chủ trì tham mưu rà soát, cắt giảm thủ tục hành chính để giảm phiền hà, tiết kiệm chi phí cho người dân, doanh nghiệp. Phấn đấu trong năm 2025 giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính; giảm ít nhất 30% chi phí kinh doanh; bãi bỏ ít nhất 30% điều kiện kinh doanh không cần thiết theo Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ; mọi thủ tục liên quan đến doanh nghiệp phải được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch và hiệu quả, bảo đảm minh bạch, giảm tối đa giấy tờ; 100% thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh.

đ) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Rà soát các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch số 113/KH-UBND, ngày 17/4/2025 về triển khai thực hiện Công điện số 34/CĐ-TTg ngày 10/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc thúc đẩy phát triển du lịch bảo đảm thực hiện tốc độ tăng trưởng kinh tế hai con số, tiếp tục thực hiện có hiệu quả, đảm bảo tốc độ tăng trưởng 8 - 9 % trở lên.

- Khẩn trương tham mưu văn bản của UBND tỉnh cụ thể hóa Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Lạng Sơn giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng và phát huy giá trị Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Lạng Sơn giai đoạn 2025 - 2030.

- Chủ trì, phối hợp thực hiện tổ chức các chương trình, đề án chuyên đề thúc đẩy kinh tế đêm và kinh tế chia sẻ trong hoạt động du lịch, phát triển hệ thống lưu trú sinh thái và homestay tại các khu du lịch sinh thái, cộng đồng; đẩy mạnh hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch, thu hút nguồn lực xã hội hóa, tập trung mời gọi các nhà đầu tư tiềm năng vào các khu, điểm du lịch, đặc biệt là Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Lạng Sơn, xây dựng hạ tầng du lịch đồng bộ và sản phẩm văn hóa đặc trưng. Phấn đấu đưa Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Lạng Sơn trở thành động lực quan trọng trong chiến lược phát triển du lịch - dịch vụ, hướng tới mục tiêu xây dựng du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh.

e) Các sở, ban, ngành, các địa phương

- Tiếp tục quán triệt tổ chức thực hiện nghiêm, đầy đủ các văn bản chỉ đạo của trung ương, của tỉnh về đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công và vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025[3] và các nội

[3] Nghị quyết số 01/NQ -CP ngày 08 tháng 01 năm 2025; số 27/NQ -CP ngày 07 tháng 02 năm 2025; số 46/NQ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1508/QĐ-TTg ngày 04 tháng 12 năm 2024, Công điện số 02/CĐ -TTg ngày 15 tháng 01 năm 2025, Công điện số 16/CĐ-TTg ngày 18 tháng 02 năm 2025, Chỉ thị số 03/CT -TTg ngày 04 tháng 02 năm 2025 và các văn bản có liên quan.

dung chỉ đạo tại Thông báo số 165/TB-UBND ngày 26/3/2025 của UBND tỉnh về kết luận cuộc họp đánh giá tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công quý I/2025, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm quý II/2025, bảo đảm mục tiêu giải ngân vốn đầu tư công năm 2025 đạt chỉ tiêu, kế hoạch đã ban hành của cơ quan, đơn vị. Tiếp tục rà soát, kịp thời báo cáo khó khăn, vướng mắc, gửi Tổ công tác đặc biệt về thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công (thành lập tại Quyết định số 905/QĐ-UBND ngày 17/4/2025 của UBND tỉnh) để trực tiếp chỉ đạo, tháo gỡ kịp thời theo thẩm quyền.

Quyết liệt thực hiện công tác giải phóng mặt bằng và đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án lớn, trọng điểm, giải quyết dứt điểm các khó khăn, vướng mắc để thúc đẩy giải ngân nguồn vốn. Chỉ đạo các chủ đầu tư, doanh nghiệp phối hợp chặt chẽ, hoàn thành bàn giao hồ sơ, di chuyển hạ tầng kỹ thuật, giải phóng các bãi đổ thải, bố trí nhà tạm cư; hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng dự án tuyến cao tốc Hữu Nghị - Chi Lăng, tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng), các dự án thuộc Đề án cửa khẩu thông minh và các dự án trọng điểm khác của tỉnh; xử lý kịp thời cán bộ yếu kém, né tránh trách nhiệm; chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả giải ngân vốn đầu tư công năm 2025 của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tập trung rà soát, xây dựng phương án chuyển tiếp đối với các dự án, nhiệm vụ, kế hoạch đầu tư công trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền các cấp theo hướng dẫn của Bộ Tài chính, UBND tỉnh[4].

- Tổ chức triển khai quyết liệt, đồng bộ, kịp thời, hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 193/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 238-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 145/KH-UBND của UBND tỉnh.

- Tích cực triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về cắt giảm thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội theo Công điện số 22/CĐ-TTg 09/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026. Tập trung rà soát điều kiện đầu tư kinh doanh, điều kiện hành nghề, thủ tục hành chính và chi phí tuân thủ của doanh nghiệp; tiếp tục rà soát, cắt giảm thủ tục hành chính để giảm phiền hà, tiết kiệm chi phí cho người dân, doanh nghiệp.

Quyết định số 245/QĐ -UBND ngày 23/01/2025 của UBND tỉnh; Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 12/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh; Thông báo số 65/TB -UBND ngày 26/01/2025 của UBND tỉnh.

[4] Công văn số 4738/BTC -TH ngày 14/4/2025 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chuyển tiếp quản lý các chương trình, nhiệm vụ, dự án, kế hoạch đầu tư công trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp; Kế hoạch số 129/KH -UBND ngày 06/5/2025 của UBND tỉnh và các văn bản triển khai thực hiện của UBND tỉnh

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố căn cứ Kế hoạch số 227-KH/TU, ngày 26/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể để tổ chức triển khai thực hiện, trong đó cần quán triệt, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nhằm khắc phục triệt để các nội dung hạn chế đã được chỉ ra tại Kết luận số 148-KL/TW. Thực hiện báo cáo tiến độ và kết quả khắc phục định kỳ theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoặc khi có yêu cầu.

2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ theo dõi, đôn đốc triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị; Sở Tài chính theo dõi, triển khai Kết luận số 123-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Sở Nội vụ theo dõi, đôn đốc triển khai các nhiệm vụ về sắp xếp, tinh gọn bộ máy của hệ thống chính trị theo Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, của tỉnh và các lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của ngành.

3. Giao Văn phòng UBND tỉnh tham mưu chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Quá trình thực hiện nếu phát sinh những vấn đề mới cần điều chỉnh, bổ sung, các sở, ban, ngành, các địa phương chủ động đề xuất, gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- C, PVP UBND tỉnh, các phòng CM, ĐV;
- Lưu: VT, TH (ĐTK).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Hồ Tiến Thiệu